|  |  |
| --- | --- |
| **PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**  **HUYỆN LONG ĐIỀN**  **TRƯỜNG THCS NGUYỄN CÔNG TRỨ** | **MA TRẬN ĐKT GIỮA HỌC KÌ II**  **NĂM HỌC: 2023 - 2024**  **MÔN: NGỮ VĂN LỚP 7**  *Thời gian làm bài: 90 phút* |

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Kĩ năng** | **Nội dung/đơn vị kiến thức** | **Mức độ nhận thức** | | | | **Tổng**  **% điểm** |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng thấp** | **Vận dụng cao** |
| **1** | **Đọc hiểu**  *(Ngữ liệu ngoài SGK)* | - Nghị luận xã hội  - Tục ngữ  - Liên kết trong văn bản;  - Đặc điểm và chức năng của tục ngữ, thành ngữ;  - Nói quá, nói giảm nói tránh. | 2 | 2 | 1 | 0 | 5.0 |
| **2** | **Viết** | Viết bài văn nghị luận về một vấn đề trong đời sống | 0 | 0 | 0 | 1 | 5.0 |
| **Tổng điểm, tỉ lệ** | | | *20%, 2.0 đ* | *20%, 2.0 đ* | *10%, 1.0 đ* | *50%,*  *5.0 đ* | 100%  10.0 đ |

|  |  |
| --- | --- |
| **PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**  **HUYỆN LONG ĐIỀN**  **TRƯỜNG THCS NGUYỄN CÔNG TRỨ** | **BẢNG ĐẶC TẢ ĐKT GIỮA HKII**  **NĂM HỌC: 2023 - 2024**  **MÔN: NGỮ VĂN LỚP 7**  ***Thời gian làm bài: 90 phút*** |

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Kĩ năng** | **Nội dung/Đơn vị kiến thức** | **Mức độ đánh giá** | **Số câu hỏi theo mức độ nhận thức** | | | |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Vận dụng cao** |
| **1** | **Đọc hiểu**  *(Ngữ liệu ngoài SGK)* | - Nghị luận xã hội  - Tục ngữ  - Liên kết trong văn bản.  - Đặc điểm và chức năng của thành ngữ.  - Nói quá, nói giảm nói tránh. | **Nhận biết:**  - Nhận biết được đặc điểm của văn bản nghị luận về một vấn đề đời sống.  - Nhận biết nói quá, nói giảm nói tránh; phép liên kết câu  **Thông hiểu:**  - Hiểu được đặc điểm, chức năng của thành ngữ, tục ngữ.  - Hiểu được chủ đề, thông điệp của văn bản.  - Hiểu tác dụng của các biện pháp tu từ.  **Vận dụng**:  Nêu được những trải nghiệm trong cuộc sống đã giúp bản thân hiểu hơn các ý tưởng hay vấn đề đặt ra trong văn bản. | 2 | 2 | 1 | 0 |
| **2** | **Viết** | Văn nghị luận | Viết bài văn nghị luận về một vấn đề trong đời sống, trình bày rõ vấn đề và ý kiến (tán thành hay phản đối) của người viết; đưa ra được lý lẽ rõ ràng và bằng chứng đa dạng. | 0 | 0 | 0 | 1 |
| **Tổng**  ***Tỉ lệ %*** | | | | **2** | **2** | **1** | **1** |
| *20* | *20* | *10* | *50* |

|  |  |
| --- | --- |
| **PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**  **HUYỆN LONG ĐIỀN**  **TRƯỜNG THCS NGUYỄN CÔNG TRỨ** | **ĐỀ KT GIỮA HỌC KÌ II**  **NĂM HỌC: 2023 - 2024**  **MÔN: NGỮ VĂN LỚP 7**  *Thời gian làm bài: 90 phút* |

**I. ĐỌC HIỂU: Đọc đoạn trích dưới đây và hực hiện các yêu cầu bên dưới:**

*Cuộc sống vốn không hề bằng phẳng mà luôn chứa đựng những vất vả, thách thức dành cho tất cả chúng ta. Và đời người là cuộc hành trình vượt qua những thử thách đó. Hãy hướng về phía trước. Bạn đừng vội nản chí, mỗi lần vượt qua một khó khăn, bạn sẽ thấy mình trưởng thành hơn. Và cách tốt nhất để đánh giá năng lực của một người là nhìn vào cách người đó đã vượt qua những khó khăn, trở ngại trong cuộc sống. Sau cùng, khó khăn gian khổ sẽ đem lại cho mỗi người một tài sản vô giá, đó là sự trưởng thành và trải nghiệm.*

*Ai cũng muốn công việc của mình được suôn sẻ, không gặp rắc rối nào cả. Thế nhưng, khó khăn lại thường xảy ra vào những lúc không ngờ nhất. Trước khó khăn, nhiều người thường than thân trách phận sao mình bất hạnh đến vậy. Chỉ mới gặp chút rắc rối, họ đã “bầm gan tím ruột” thay đổi thái độ, thậm chí rơi vào bi quan, chán nản. Ngược lại, có những người lại xem khó khăn xảy đến là cơ hội, là thử thách, như lẽ thường của cuộc sống. Họ luôn có niềm tin vào một viễn cảnh tươi* sáng và sẵn sàng đương đầu, thách thức với chúng và quyết tâm phải vượt qua, bởi “có chí thì nên”.

(Theo, https://*muonthanhcongthidungngainhungkhokhan*)

**Câu 1:** (0.5 điểm: Xác định phương thức biểu đạt chính có trong đoạn trích trên?

**Câu 2**: (1.5 điểm): Xác định biện pháp tu từ có trong câu văn sau: “*Chỉ mới gặp chút rắc rối, họ đã “bầm gan tím ruột” thay đổi thái độ, thậm chí rơi vào bi quan, chán nản”.* Nêu tác dụng của biện pháp tu từ đó.

**Câu 3**: (1.0 điểm): Xác định hai phép liên kết có trong đoạn văn 2.

**Câu 4.** (2.0 điểm): Anh/chị có đồng ý với ý kiến: *Mỗi khó khăn chính là một cơ hội tiềm ẩn* không? Theo em đó là cơ hội gì. Từ đó, em rút ra được bài học gì cho bản thân?

**II.** **TẠO LẬP VĂN BẢN: ( 5 điểm)**

Em hãy viết bài văn nghị luận trình bày suy nghĩ của em về một trong những câu tục ngữ thuộc chủ đề lòng nhân ái sau: “Lá lành đùm lá rách” hoặc “ Thương người như thể thương thân”, …. - **Hết -**

*(Giám thị coi thi không giải thích gì thêm)*

|  |  |
| --- | --- |
| **PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**  **HUYỆN LONG ĐIỀN**  **TRƯỜNG THCS NGUYỄN CÔNG TRỨ** | **ĐÁP ÁN ĐKT GIỮA HKII**  **NĂM HỌC: 2023 - 2024**  **MÔN: NGỮ VĂN LỚP 7**  ***Thời gian làm bài: 90 phút*** |

**I. HƯỚNG DẪN CHUNG:**

- GV vận dụng hướng dẫn chấm phải chủ động, linh hoạt, tránh cứng nhắc, máy móc và phải biết cân nhắc trong từng trường hợp cụ thể, cần khuyến khích những bài làm thể hiện rõ sự sáng tạo.

- GV cần đánh giá bài làm của học sinh một cách tổng thể ở từng câu và cả bài, không đếm ý cho điểm, đánh giá bài làm của học sinh trên cả hai phương diện: kiến thức và kỹ năng.

**II. HƯỚNG DẪN CỤ THỂ:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Phần/Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **I** | **ĐỌC HIỂU** |  |
| 1 | - Phương thức biểu đạt chính: nghị luận | 0.5 |
| 2 | - Biện pháp tu từ có trong câu văn sau: “ *Chỉ mới gặp chút rắc rối, họ đã “bầm gan tím ruột” thay đổi thái độ, thậm chí rơi vào bi quan, chán nản”.* ***Đó chính là biện pháp tu từ nói quá, thành ngữ “bầm gan tím ruột”*** *.*  *- Tác dụng:*  *+* Nhằm gây ấn tượng, nhấn mạnh về nỗi đau đớn của con người  + Tăng sức biểu cảm cho sự diễn đạt, thể hiện sự đau xót cho những nỗi đau của con người khi gặp khó khăn. | 0.5  1.0 |
| 3 | - HS có thể xác định được hai trong 4 phép liên kết có trong đoạn văn 2 là:  + Phép nối: Thế nhưng  + Phép lặp: rắc rối, khó khăn.  + Phép thế: họ ( nhiều người)  + Phép liên tưởng: rắc rối, khó khăn, thách thức => chỉ sự gian khổ, thử thách mà con người phải trải qua. | 1.0 |
| 4 | - Đồng ý với ý kiến: *Mỗi khó khăn chính là một cơ hội tiềm ẩn.*  *- Đó là cơ hội để biết:*  *+ Nhận ra bản chất của vấn đề để trưởng thành hơn và có những trải nghiệm quý báu.*  *+ Nhận ra điểm mạnh và điểm yếu của chính mình.*  *+ Nhận ra năng lực và hạn chế của bản thân để từ đó thay đổi và hoàn thiện chính mình..*  *+ Có thêm ý chí, nghị lực*  *+…………………………*  ***\* Lưu ý: Học sinh nêu được 2 trong 4 ý trên là trọn điểm***  **\* Bài học rút ra**: Học sinh có thể diễn đạt được một trong các ý sau:  - Cuộc sống không bao giờ bằng phẳng, cần lường trước khó khăn quyết tâm vượt qua gian khó và luôn hướng về phía trước.  - Cần có ý chí, nghị lực, không nản chí, không bỏ cuộc khi gặp khó khăn, thất bại.  *-* Có niềm tin vào một viễn cảnh tươi sáng và sẵn sàng đương đầu, với những khó khăn, thách thức.  - Càng trải qua khó khăn con người cần trưởng thành hơn về ý chí, nghị lực. Do đó, cần rút ra cho mình những kinh nghiệm, bài học bổ ích để vượt qua khó khăn.  ***\* Lưu ý: Học sinh nêu được 2 trong 4 ý trên là trọn điểm*** | 1.0        1.0 |
| **II** | **TẠO LẬP VĂN BẢN** |  |
|  | ***Viết một bài văn nghị luận về chủ đề lòng nhân ái..*** |  |
| 1 | *a. Đảm bảo yêu cầu hình thức:*  - Bài văn có bố cục 3 phần: Mở bài thân bài, kết bài.  -  *Chính tả, dùng từ, đặt câu:* Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt. |  |
|  | *b. Xác định đúng vấn đề cần nghị luận*  Lòng nhân ái của con người. |  |
|  | *c. Triển khai vấn đề nghị luận*  **1. Mở bài:**  - Giới thiệu vần đề cần nghị luận  - Nêu được ý kiến tán thành hay phản đối về vấn đề cần bàn luận.  **2. Thân bài:**  -Giải thích được từ ngữ quan trọng và ý nghĩa của câu danh ngôn, tục ngữ cần bàn luận (nếu có).  - Nêu được ít nhất hai lí lẽ thuyết phục, chặt chẽ để làm rõ ý kiến.  - Nêu được bằng chứng đa dạng, thuyết phục để củng cố cho lí lẽ.  - Sắp xếp các lí lẽ, bằng chứng theo một trình tự hợp lí.  - Lật lại vấn đề, bổ sung ý kiến để cách nhìn về vấn đề thêm toàn diện.  **3. Kết bài:**  - Khẳng định lại ý kiến của mình về vấn đề cần nghị luận.  - Đề xuất giải pháp, bài học nhận thức và phương hướng hành động. | 1.0  3.0  1.0 |
|  | *d. Lưu ý GV cần linh động chấm đối với những bài mang tính sáng tạo,* có cách diễn đạt, lập luận mới mẻ, chặt chẽ, thể hiện sâu sắc về vấn đề nghị luận. |  |

**Duyệt tổ trưởng Long Hải, ngày 28/02/2024**

Nguyễn Thị Thu Huyền Phạm Thị Hoa